TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2020/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 29 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2020/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2020 giữa:

- ***Nguyên đơn***: Chị Hoàng Lan H, sinh năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu hành chính 9, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Khu hành chính 7, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc

- ***Bị đơn***: Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu hành chính 9, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 21 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Lan H và anh Phạm Hữu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nuôi con chung*: Chị Hoàng Lan H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Nhẫn V, sinh ngày 20/5/2019 (hiện cháu V đang ở cùng chị H). Anh Phạm Hữu T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Lan H tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0006816 ngày 20/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V. Hoàn trả chị Hoàng Lan H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND TP V;
- Chi cục THA TP V;
- UBND P N, TP.V, (ĐKKH năm 2018);
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đã ký

Mầu Văn Mùi